

Bản án số: **43/2020/HS-ST**

Ngày 30 - 11 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Việt Hòa

2. Ông Trịnh Ngọc Thanh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:* Bà Hồ Thị Đào - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 11 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2020/TLST - HS ngày 07 tháng 10 năm 2020. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2020/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phạm Tiến Th**, sinh ngày 05/9/1983 tại thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: No7 - LK40, khu đất dịch vụ VL, phường PL, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ: Phạm Văn C, sinh năm: 1947; Mẹ đẻ: Lê Thị V, sinh năm: 1963; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con đầu; Bị cáo có vợ là Vũ Thị Lâm G, sinh năm 1991 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/7/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Bùi Tuấn Đ**, sinh ngày 10/9/1989 tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản Mo 1, xã QH, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ: Bùi Văn T (đã chết); Mẹ đẻ: Bùi Thị H,

sinh năm: 1969; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con đầu; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/7/2020, đến ngày 28/7/2020 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Những người làm chứng:

1- Chị Nguyễn Thị Ph, sinh năm: 1973. Có mặt.

Địa chỉ: Khu 4, thị trấn QL, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

2- Anh Lê Đại K, sinh năm: 1967. Vắng mặt.

Địa chỉ: Khu 4, thị trấn QL, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

3- Anh Nguyễn Minh Ch, sinh năm: 1997. Vắng mặt.

Địa chỉ: Khu 4, thị trấn QL, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

4- Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm: 1978. Có mặt.

Địa chỉ: Khu 4, thị trấn QL, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

5- Chị Lê Thị Ng, sinh năm: 1986. Vắng mặt.

Địa chỉ: Khu 4, thị trấn QL, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

6- Anh Nguyễn Văn H2, sinh năm: 1969. Vắng mặt.

Địa chỉ: Khu 4, thị trấn QL, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

7- Ông Hoàng Anh M, sinh năm: 1952. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn TT, xã TX, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

8- Anh Khương Huy T1, sinh năm: 1994. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn 3, thị trấn VL, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

9- Chị Vũ Thị Lâm Gi, sinh năm: 1991. Có mặt.

Địa chỉ: TT28, số nhà 61 VL, phường PL, quận Hà Đông, TP. Hà Nội.

10- Anh Nguyễn Huy T2 sinh năm: 1987. Vắng mặt.

Địa chỉ: 3218 CT2 The Pride TH, quận Hà Đông, TP. Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 50 phút ngày 08/3/2020, Phạm Tiến Th, sinh năm 1983 trú tại phường PL, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Porsche, màu vàng BKS 29A – 274.75 chở Bùi Tuấn Đ, sinh năm 1989 trú tại xã QH, huyện Phù Yên, Cà Văn D ở huyện Thuận Châu và Tòng Văn A ở huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, đến khu vực trước quán cà phê X của gia đình chị Nguyễn Thị Ph ở Khu 4, thị trấn QL để lấy đồ về. Khi đến nơi, Th dừng xe ở đường Đ đối diện quán cà phê X theo hướng di chuyển từ thị trấn QL đi cầu Yên Hoàn, Đ xuống xe và đi vào trong quán tìm gặp chị Ph để hỏi về việc thanh toán hợp đồng thi công phòng hát

karaoke trước đó Th đã ký kết với chị Ph, nhưng chị Ph không có mặt ở quán. Đ đứng nói chuyện với nhân viên của quán rồi quay ra sân. Khi ra đến bậc hè của quán, Đ rút trong túi đeo trước người ra một khẩu súng chĩa về phía ông Hoàng Anh Minh (là nhân viên bảo vệ của quán X) đang ngồi dưới bậc hè của quán và nói “ông nhớ lấy mặt tôi” rồi giơ súng chĩa lên trời bắn một phát gây ra tiếng nổ. Sau khi bắn xong, Đ đi ra phía xe ô tô, lúc này Th, D cũng từ trên xe xuống đi lại phía trước khu vực sân, lượn qua lại trước sân rồi Th lấy trong người ra một khẩu súng chĩa về hướng biển hiệu quảng cáo của quán bắn một phát tạo nên tiếng nổ vang, rồi cả bọn lên xe ô tô đi theo hướng cầu Yên Hoàng. Khoảng 10 đến 15 phút sau Th lái xe ô tô quay lại, khi đi đến trước quán cà phê X, Th cho xe đi chậm lại, từ trong xe Th giơ tay về hướng biển hiệu của quán và bắn một phát qua cửa gió trời, tiếng nổ lớn làm Đ ngồi bên bị ù tai, sau đó Th lái xe ra hướng ngã tư và đi khỏi hiện trường sau đó bỏ trốn. Đến ngày 25/7/2020, Bùi Tuấn Đ bị Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La và ngày 29/7/2020, Phạm Tiến Th bị Công an huyện Yên Định bắt theo quyết định truy nã và bị tạm giam theo quy định.

Bùi Tuấn Đ đã thành khẩn khai nhận: Trước khi đến quán cà phê X của gia đình chị Ph, Đ lấy 01 khẩu súng ngắn dạng súng bắn đạn bi không biết của ai để trong hộp đồ nghề. Khi đến quán để xin đồ về, Đ lấy súng ra dọa và bắn một phát lên trời gây tiếng nổ.

Phạm Tiến Th thừa nhận khi đứng trước sân quán X Th có rút sắc xê để bắn nhưng không gây ra tiếng nổ. Khi ngồi trên xe bắn một phát gây tiếng nổ. Vật dùng để bắn là đồ vật tự chế, không phải súng.

Lời khai của bị cáo Đ phù hợp với lời khai của bị cáo Th, những người làm chứng, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, phù hợp với hiện trường vụ án, hình ảnh trích xuất camera và các tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi dùng súng bắn tại sân quán cà phê X của gia đình chị Ph và ngoài đường Tỉnh lộ 516 C của các bị cáo Th và Đ gây tiếng nổ vang to, làm mất trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, gây bức xúc và gây tâm lý bất an cho quần chúng nhân dân những ngày sau đó.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, tất cả bỏ trốn gây khó khăn cho công tác điều tra giải quyết vụ án. Đối với Tòng Văn A và Cà Văn D, hiện không rõ địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra đã ủy thác cho Công an tỉnh Sơn La rà soát đối tượng, thu thập thông tin đối với những người này, nhưng chưa tìm thấy, khi nào đủ căn cứ sẽ xử lý sau theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng vụ án: Thông qua khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 viên hình trụ, màu đen, có chất liệu dạng cao su, chiều cao là 01cm, đường kính 0,7cm, hai đầu lồi tròn.

- 01 viên đạn dạng hình trụ, có vỏ bằng kim loại màu vàng nhạt, chiều dài 2,2cm, đường kính 0,9cm, có một đầu bịt kín bằng kim loại có ký hiệu “OZK 9mm P.A”, một đầu gắn đầu đạn màu đen, dạng cao su, hiện đang được bảo quản theo quy định pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số 1063/PC09 ngày 26/3/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: 01 viên đạn hình trụ tròn ký hiệu “OZK 9mm P.A” và 01 viên hình trụ tròn dạng cao su màu đen gửi giám định là đạn và đầu đạn của loại đạn đầu cao su, loại đạn này dùng cho súng bắn đạn cao su, súng và đạn này thuộc loại công cụ hỗ trợ, không phải là vũ khí.

Đối với hai khẩu súng Đ và Th sử dụng, Đ khai nhận sau khi sử dụng Đ đã đưa lại cho Th, tuy nhiên Th không thừa nhận Th đưa súng cho Đ mà chỉ nại rằng vật tự chế Th sử dụng không rõ để ở đâu, nên cơ quan điều tra không có cơ sở để thu giữ.

Tại bản cáo trạng số 40/CT-VKSYĐ ngày 05/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định đã truy tố các bị c áo Phạm Tiến Th và Bùi Tuấn Đ về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Phạm Tiến Th và Bùi Tuấn Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự tuyên bố các bị cáo Phạm Tiến Th và Bùi Tuấn Đ phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Phạm Tiến Th 04 (bốn) tháng 05 (năm) ngày tù. Bị cáo đã chấp hành đủ, đề nghị trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

Xử phạt Bùi Tuấn Đ 04 (bốn) tháng 09 (chín) ngày tù. Bị cáo đã chấp hành đủ, đề nghị trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 BLHS: Tịch thu tiêu hủy: 01 viên hình trụ, màu đen, có chất liệu dạng cao su, chiều cao là 01cm, đường kính 0,7cm, hai đầu lồi tròn; 01 viên đạn dạng hình trụ, có vỏ bằng kim loại màu vàng nhạt, chiều dài 2,2cm, đường kính 0,9cm, có một đầu bịt kín

bằng kim loại có ký hiệu “0ZK 9mm P.A”, một đầu gắn đầu đạn màu đen, dạng cao su, hiện đang được bảo quản theo quy định pháp luật.

Về án phí: Thực hiện theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Nhận định về hành vi, quyết định tố tụng:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng và quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Như vậy, hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Định; hành vi của Kiểm sát viên, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Nhận định về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Thông qua tranh tụng tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Tiến Th và Bùi Tuấn Đ hoàn toàn thừa nhận: Đêm ngày 08/3/2020, Phạm Tiến Th và Bùi Tuấn Đ đã sử dụng súng bắn đạn cao su bắn gây ra nhiều tiếng nổ lớn trước sân quán cà phê X của gia đình chị Nguyễn Thị Ph và khu vực ngoài đường Đàm Cam Mộc thuộc địa phận Khu 4, thị trấn QL, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Hành vi của Th và Đ gây mất trật tự nơi công cộng ở khu vực xung quanh quán cà phê X, gây hoang mang, lo lắng và bức xúc trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội trên địa bàn.

Đối chiếu với lời khai của cáo bị cáo trong hồ sơ vụ án, người làm chứng, vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thấy hoàn toàn phù hợp. Như vậy, HĐXX xét thấy có đủ căn cứ chứng minh các bị cáo Phạm Tiến Th và Bùi Tuấn Đ thực hiện hành vi dùng súng bắn đạn cao su là công hồ trợ gây tiếng nổ làm ảnh hưởng trật tự công cộng. Với hành vi trên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” theo cấu thành cơ bản. Như vậy, tội phạm đã được thành lập theo khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự. VKSND huyện Yên Định truy tố các bị cáo theo tội danh trên, đề nghị HĐXX áp dụng điều luật là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất của vụ án và quan hệ pháp luật xâm phạm:

Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó gây mất trật tự nơi công cộng, gây hoang mang, lo lắng và bức xúc trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã

hội trên địa bàn. Hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Đánh giá về vai trò của các bị cáo:

Đây là vụ án hình sự có tính chất đồng phạm giản đơn. Trong đó, Phạm Tiến Th, là người khởi xướng việc gây rối, là người trực tiếp bắn 02 phát súng, nên giữ vai trò thứ nhất. Bùi Tuấn Đ đi cùng với Th, được Th giao súng cho, Đ cũng dùng súng bắn 01 phát, nên Đ có vai trò thứ hai.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Phạm Tiến Th có ông, bà ngoại được tặng thưởng huân chương, bị cáo Bùi Tuấn Đ có bố để tặng thưởng huân chương, nên các bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Trên cơ sở đánh giá tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc. Tuy nhiên, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, nguyên nhân phạm tội cũng một phần do bức xúc với đối tác làm ăn không cho lấy dụng cụ đồ nghề và không thanh toán tiền công. Vì vậy khi quyết định hình phạt, cần xem xét giảm nhẹ một phần, thời hạn tù bằng thời gian các bị cáo bị tạm giam và trả tự do cho các bị cáo tại phiên tòa, để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật đối với người biết ăn năn hối cải.

[6] Xử lý vật chứng, án phí:

- Xử lý vật chứng:

Vật chứng của vụ án: 01 viên hình trụ, màu đen, có chất liệu dạng cao su, chiều cao là 01cm, đường kính 0,7cm, hai đầu lồi tròn; 01 viên đạn dạng hình trụ, có vỏ bằng kim loại màu vàng nhạt, chiều dài 2,2cm, đường kính 0,9cm, có một đầu bịt kín bằng kim loại có ký hiệu “0ZK 9mm P.A”, một đầu gắn đầu đạn màu đen, dạng cao su, hiện đang được bảo quản theo quy định pháp luật. Đây là công cụ, phương tiện phạm tội, nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Về án phí: Các bị cáo bị kết án có tội, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 318 BLHS, tuyên bố các bị cáo: Phạm Tiến Th và Bùi Tuấn Đ phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt Phạm Tiến Th 04(bốn) tháng 05 (năm) ngày tù.

Xử phạt Bùi Tuấn Đ 04(bốn) tháng 09 (chín) ngày tù.

Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Th và bị cáo Đ nếu họ không bị tạm giam về một tội phạm khác.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

+ 01 viên hình trụ, màu đen, có chất liệu dạng cao su, chiều cao là 01cm, đường kính 0,7cm, hai đầu lồi tròn.

+ 01 viên đạn dạng hình trụ, có vỏ bằng kim loại màu vàng nhạt, chiều dài 2,2cm, đường kính 0,9cm, có một đầu bịt kín bằng kim loại có ký hiệu “0ZK 9mm P.A”, một đầu gắn đầu đạn màu đen, dạng cao su, hiện đang được bảo quản theo quy định pháp luật.

Các vật chứng nêu trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định, tỉnh Thanh hóa, theo phiếu nhập kho số NK 003 ngày 07/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Định.

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Phạm Tiến Th, Bùi Tuấn Đ mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 1 Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên quyền kháng cáo bản án cho các bị cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Công an huyện Yên Định;
- Các bị cáo;
- Chi cục THADS Yên Định;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hữu Thắng

